

Số: 363/2026/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2026/TLST - HNGĐ ngày 13/03/2026 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Đăng H - sinh năm 1987; CCCD số: 001087014322;

- **Bị đơn:** Chị Đỗ Thị Hà L- sinh năm 1989; CCCD số: 001189009939; Cùng HKTT: Đ, xã Thuận An, TP. Hà Nội;

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/3/2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đăng H và chị Đỗ Thị Hà L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Nhã P-sinh ngày 13/4/2015 và Nguyễn Đăng N-sinh ngày 31/10/2020.

Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N, anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu P. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh H và chị L mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn, được trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005618 ngày 11/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh H được trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 5-Hà Nội;
- Thi hành án dân sự TP Hà Nội;
- UBND xã Thuận An-TP. Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn ngày 16/10/2013 tại UBND xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thu Hà